

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỊ THỦY
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 29 - 9 - 2023.

“V/v tranh chấp về hôn nhân và gia
đình - ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Minh Tiếp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Xuân Hùng
2. Ông Phạm Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Thắm - là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 190/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2023 về “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 198/2023/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lâm Phương Th, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp 4B, thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp 9A2, xã Vị Bình, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lâm Phương Th (gọi tắt là chị Th) trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2021, chị Th và anh Nguyễn Quốc T do quen biết và được hai bên gia đình tổ chức đám cưới, hôn nhân do anh chị cùng tự nguyện. Chị Th và anh T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vị Bình,

huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang ngày 07/01/2021. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, nhưng sau khi sinh con thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng về quan điểm sống, anh T suốt ngày tụ tập chơi bời không lo làm ăn, vợ chồng thường xuyên cự cãi, hai bên không tìm được sự đồng cảm trong cuộc sống. Hiện tại tình cảm vợ chồng không còn nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Chị Th đã sống ly thân với anh T từ giữa năm 2022 cho đến nay.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Lâm Phương A (giới tính: nữ), sinh ngày: 08/4/2021 hiện cháu đang sống chung với chị Th. Chị Th yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Th xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Th xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Th vắng mặt có đơn xin Tòa án xét xử vắng mặt căn cứ vào lời trình bày và các tài liệu chứng cứ mà chị Th đã cung cấp để giải quyết vụ án.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Quốc T vắng mặt không có lý do. Không thể hiện bất kỳ ý kiến, đề nghị gì liên quan đến yêu cầu khởi kiện của chị Thúy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, để phân tích và đánh giá về những chứng cứ, những tình tiết của vụ án, hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Nguyên đơn chị Lâm Phương Th khởi kiện yêu cầu ly hôn đối với bị đơn anh Nguyễn Quốc T (cư trú trên địa bàn huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang). Đối chiếu theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 51, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì quan hệ pháp luật trong vụ kiện này là “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn, nuôi con” được Luật hôn nhân và gia đình điều chỉnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

[1.2]. Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lâm Phương Th có đơn xin vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Quốc T vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Th và anh T nhưng vẫn đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của họ theo quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh T tự nguyện kết hôn vào năm 2021 có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân của chị Th và anh T

được xem là hợp pháp. Quá trình chung sống chị Th và anh T phát sinh nhiều mâu thuẫn. Chị Th cho rằng mâu thuẫn giữa chị và anh T không thể hàn gắn, chị Th không thể tiếp tục sống chung với anh T được nữa nên yêu cầu được ly hôn với anh T. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành triệu tập chị Th và anh T nhiều lần để hòa giải, động viên anh chị đoàn tụ nhưng anh T vắng mặt. Trong khi đó chị Th luôn cương quyết xin ly hôn. Tòa án xét thấy quan hệ tình cảm vợ chồng giữa chị Th và anh T thật sự có mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, không cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc, chị Th và anh T đã ly thân thời gian tương đối dài. Từ đó cho thấy, đời sống chung của vợ chồng chị Th và anh T không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ mà chị Th yêu cầu xin ly hôn với anh T là phù hợp theo khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Th. Cho chị Th và anh T được ly hôn với nhau.

[2.2]. Về con chung: Chị Th và anh T có 01 con chung tên Nguyễn Lâm Phương A (giới tính: nữ), sinh ngày: 08/4/2021. Xét thấy, từ khi chị Th và anh T ly thân cho đến nay, cháu Phương A sống chung với chị Th được chị Th chăm sóc, nuôi dưỡng tốt. Do đó, để đảm bảo sự ổn định trong cuộc sống và sự phát triển toàn diện của cháu Phương A nên Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu Phương A cho chị Th được tiếp tục nuôi dưỡng. Anh T chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Th chưa yêu cầu. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật, không ai được cản trở.

[2.3]. Về tài sản chung: Chị Th khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về nợ chung: Chị Th khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Th phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

[4]. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 227; Điều 228; Điều 273 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 9; Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lâm Phương Th đối với anh Nguyễn Quốc T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lâm Phương Th và anh Nguyễn Quốc T.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lâm Phương A (giới tính: nữ), sinh ngày: 08/4/2021 cho chị Lâm Phương Th tiếp tục nuôi dưỡng. Anh T chưa phải cấp dưỡng nuôi cháu A do chị Th chưa yêu cầu. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật, không ai được cản trở.

Nếu bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của bên trực tiếp nuôi con thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của bên không trực tiếp nuôi con. Vì quyền lợi của các cháu, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Chị Th xác định không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: Chị Th xác định không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Lâm Phương Th phải nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Khấu trừ tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp theo lai thu số 0003511 ngày 17/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

6. Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Vị Thủy;
- THADS huyện Vị Thủy;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- UBND xã đương sự cư trú;
- Các đương sự;
- Công bố bản án;
- Lưu hồ sơ.

Châu Minh Tiếp